SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **CHI CỤC KIỂM LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 359/QĐ-CCKL	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 (điều chỉnh lần 1) của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 6292/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, về tổ chức lại Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-SNN ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (điều chỉnh lần 1). Đơn vị Chi cục Kiểm lâm;

Xét đề nghị của Phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 (điều chỉnh lần 1) của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh. (Đính kèm Biểu số 2)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục tổ chức thực hiện Quyết định./.

Nơi nhận: - Sở NN và PTNT; - Phòng KHTC Sở; - Các Phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục; - Lưu: VT, HCTH..	**CHI CỤC TRƯỞNG** CHI CỤC KIỂM LÂM T.P HỒ CHÍ MINH **Vũ Hoàng Chương**

Biểu số 2

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC KIỂM LÂM

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
(ĐIỀU CHỈNH LẦN 1)

Mã đơn vị sử dụng Ngân sách: 1060962

Mã KBNN nơi giao dịch: 0114 - KBNN Quận 5

Chương 412- Loại 340- Khoản 341

Chương 412- Loại 280- Khoản 282

Chương 412- Loại 100- Khoản 103

(Kèm theo Quyết định số 359/QĐ-CCKL ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm TP.HCM)

Đơn vị: 1.000 đ

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1	
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng
1	2	3	4	5
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**0**		**0**
1	**Số thu phí, lệ phí**	**0**		**0**
1.1	Lệ phí	-		-
1.2	Phí	-		-
2	**Chi từ nguồn thu được để lại**	**0**		**0**
2.1	Chi sự nghiệp	-		-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-		-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-		-
2.2	Chi quản lý hành chính	-		-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-		-
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-		-
3	**Số phí, lệ phí và thu khác nộp NSNN**	**0**		**0**
1.1	Lệ phí	-		-
1.2	Phí	-		-
B	**Dự toán chi Ngân sách nhà nước**	**36.336.000**	**1.613.814**	**37.949.814**
1	**Chi quản lý hành chính (Chương 412- Loại 340- Khoản 341)**	**21.854.000**	**0**	**21.854.000**
1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**14.850.000**	**0**	**14.850.000**
1.1	Nguồn ngân sách Thành phố	14.850.000		14.850.000
	a. Cân đối từ nguồn ngân sách Thành phố	14.850.000		14.850.000
	- Chi cho con người	9.455.000		9.455.000

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1	
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng
1	2	3	4	5
	+ Biên chế công chức (68 người): 8.529.000			
	+ Biên chế chưa tuyển (15 người): 926.000			
	+ Hợp đồng 68/NĐ-CP			
	- Chi hoạt động	5.395.000		5.395.000
	Trong đó: + Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	483.100		483.100
	+ KP chi cho thi đua khen thưởng			
	b. Nguồn cải cách tiền lương ngân sách Thành phố			
1.2	Nguồn cải cách tiền lương đơn vị năm 2021 chuyển sang			
2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**7.004.000**	**0**	**7.004.000**
	Trong đó: Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	244.400		244.400
2.1	Chi thu nhập tăng thêm theo NQ 03/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018 (68 người)	2.982.000		2.982.000
	- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách Thành phố	1.133.000		1.133.000
	- Nguồn cải cách tiền lương đơn vị năm 2021 chuyển sang	1.849.000		1.849.000
2.2	Chi khác	4.022.000		4.022.000
a	Trợ cấp Tết			
b	Phụ cấp thâm niên, phụ cấp nghề	1.149.000		1.149.000
c	Nước sinh hoạt 02 Trạm Kiểm lâm	40.000		40.000
d	Đồng phục	260.000		260.000
đ	Kinh phí ISO	19.000		19.000
e	Mua sắm tài sản cố định (01 máy photocopy, 10 tủ hồ sơ)	110.000		110.000
f	Sửa chữa tài sản cố định	2.444.000		2.444.000
	- Sửa chữa xe ô tô chuyên dùng	291.000		291.000
	- Chống thấm Văn phòng Chi cục Kiểm lâm số 1 Đỗ Ngọc Thạnh, P14, Quận 5	110.000		110.000
	- Sơn, sửa chữa trụ sở làm việc Đội Kiểm lâm cơ động và PCCC rừng	439.000		439.000
	- Tháo dỡ nhà trưng bày - Trạm Cứu hộ động vật hoang dã, diện tích: 13m x 9 m có 02 tầng	82.000		82.000
	- Nâng nền chống ngập Trạm Kiểm lâm Lý Nhơn	150.000		150.000
	- Xử lý thanh thải Trạm Kiểm lâm Tam Thôn Hiệp 214 m2	297.000		297.000
	- Sửa chữa tường rào, chống ngập Trạm Kiểm lâm Tân An	194.000		194.000

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1	
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng
1	2	3	4	5
	- Sơn, sửa tường rào, chống ngập khuôn viên Trạm Kiểm lâm Gò Da	270.000		270.000
	- Sửa chữa chuồng trại khu cách ly - Trạm Cứu hộ động vật hoang dã (Củ Chi)	440.000		440.000
	- Làm mới mái che bảo quản ca nô Trạm Kiểm lâm Lý Nhơn và Tân An	171.000		171.000
II	**Sự nghiệp Khoa học và công nghệ (Chương 412- Loại 100- Khoản 103)** (QĐ 1589/QĐ-UBND ngày 27/4/2019)	**2.700.000**	**0**	**2.700.000**
	- Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý doanh nghiệp, cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã	1.200.000		1.200.000
	- Đề án xây dựng hệ thống thông tin quản lý rừng và dịch vụ môi trường rừng	1.500.000		1.500.000
III	**Kinh phí sự nghiệp (Chương 412- Loại 280- Khoản 282)**			
	Kinh phí nông - lâm - thủy lợi (nghiệp vụ chuyên môn)	**11.782.000**	**1.613.814**	**13.395.814**
1	**Các nghiệp vụ thường xuyên**	**2.566.000**	**0**	**2.566.000**
	- Phụ cấp kiêm nhiệm Văn phòng Ban chỉ huy và BCH cấp Thành phố	77.000		77.000
	- Trực phòng cháy rừng 6 tháng	785.000		785.000
	- Tổ chức kiểm tra định kỳ về công tác bảo vệ; phòng cháy chữa cháy rừng của Ban chỉ huy cấp thành phố	17.000		17.000
	- Cảnh báo cháy rừng trên Đài truyền hình	30.000		30.000
	- Diễn tập chữa cháy rừng	60.000		60.000
	- Chi phí chữa cháy rừng	10.000		10.000
	- Hội nghị tổng kết công tác bảo vệ rừng cấp Thành phố	10.000		10.000
	- Theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp	50.000		50.000
	- Chi phí cứu hộ động vật hoang dã	500.000		500.000
	- Chi phí tư vấn đánh giá tác động môi trường Trạm cứu hộ động vật hoang dã	150.000		150.000
	- Thuê nhân công tỉa nhánh cây trong Trạm cứu hộ động vật hoang dã	80.000		80.000
	- Sửa, sơn bảng tuyên truyền BV, PCCC rừng và bảng qui ước trong cộng đồng dân cư	54.000		54.000
	- Tập huấn nghiệp vụ kiểm lâm	10.000		10.000

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1	
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng
1	2	3	4	5
	- Tổ chức huấn luyện chữa cháy	30.000		30.000
	- Nhiên liệu công tác bảo vệ và PCCC rừng	423.000		423.000
	- Hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và kiểm soát lâm sản	280.000		280.000
2	**Các Chương trình**	**1.150.000**	**0**	**1.150.000**
	- Chương trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát lâm sản (QĐ 1305 /QĐ-UBND ngày 15/4/2021)	137.000		137.000
	- Chương trình quản lý phát triển Cá sấu và động vật hoang dã (QĐ 895 /QĐ-UBND ngày 15/3/2021)	371.000		371.000
	- Chương trình quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (QĐ 1886/QĐ-UBND ngày 21/5/2021)	642.000		642.000
3	**Thực hiện nhiệm vụ lâm nghiệp**	**8.066.000**	**1.613.814**	**9.679.814**
	- Trồng cây phân tán	7.376.000	1.613.814	8.989.814
	- Trồng cây ngày 19/5	590.000		590.000
	- Kinh phí Ban chỉ đạo trồng rừng và trồng cây phân tán	100.000		100.000

Thuyết minh nội dung, số liệu, cơ sở pháp lý điều chỉnh dự toán:

Điều chỉnh lần 1:

- Tăng dự toán 1.613.814.000 đồng để bổ sung dự toán thực hiện kế hoạch trồng cây phân tán năm 2022 từ nguồn điều chuyển dự toán kinh phí ngân sách nhà nước năm 2022 của Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ Chuyển dịch Cơ cấu Kinh tế nông nghiệp theo Công văn số 3171/UBND-KT ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố).